

## HÀ NỘI: TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2020

Theo Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, trạng thái ENSO sẽ tiếp tục duy trì ở pha trung tính và có khả năng chuyển sang trạng thái LaNina vào các tháng cuối năm 2020. Nhiệt độ trung bình tháng 9/2020 phổ biến cao hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ khoảng 0,5-1,0°C. Dự báo tổng lượng mưa các tháng 9,10 ở Bắc Bộ phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ; tháng 12/2020 và tháng 01/2021, tổng lượng mưa phổ biến thấp hơn so với TBNN từ 15 - 30%. Cần đề phòng khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm có thể gây mưa lớn dẫn đến ngập lụt, úng cho sản xuất nông nghiệp.

Để chủ động triển khai thực hiện sản xuất vụ Đông 2020 theo kế hoạch đã đề ra, đạt hiệu quả kinh tế cao, góp phần đảm bảo mục tiêu tăng trưởng của ngành Nông nghiệp; Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã ban hành văn bản số 2800/SNN-TTBVTV đề nghị Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc Sở tập trung thực hiện một số nội dung sau:

Đề nghị UBND các quận, huyện và thị xã Sơn Tây:

- Xác định vụ đông là vụ sản xuất quan trọng đối với tăng trưởng của toàn ngành để tập trung chỉ đạo phát triển vụ đông theo hướng sản xuất hàng hóa, chất lượng, hiệu quả, nâng cao chuỗi giá trị và phát triển bền vững.

- Căn cứ trên kế hoạch đã xây dựng và tình hình thực tế chỉ đạo, đôn đốc các địa phương triển khai gieo trồng cây vụ đông đúng thời vụ, đảm bảo kế hoạch diện tích và rà soát để mở rộng diện tích trồng cây vụ đông trên đất hai vụ lúa.

+ Trên chân đất bãi ngoài đê, chân trồng cây rau chuyên canh chủ động ưu tiên gieo trồng cây ưa ẩm để tăng năng suất, chất lượng nông sản và hiệu quả kinh tế trong sản xuất vụ đông.

+ Tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa mùa đã chín với phương châm "xanh nhà hơn già đồng" để giải phóng đất trồng cây vụ đông, đặc biệt đối với nhóm cây ưa ẩm (cây ngô, đậu tương, lạc, bầu, bí, khoai lang,...).

+ Rà soát các diện tích có khả năng gieo trồng cây vụ đông để vận động người sản xuất tiếp tục tăng diện tích, sản lượng cây vụ đông, đáp ứng nhu cầu rau, đậu các loại phục vụ sinh hoạt của người dân, đồng thời cung cấp ngô, đậu tương

để phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi trong điều kiện ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 dẫn đến hạn chế nhập khẩu (khô đậu tương, ngô,...) cho sản xuất thức ăn chăn nuôi;

+ Thực hiện các giải pháp cụ thể để khắc phục tình trạng nông dân bỏ ruộng, nhất là khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thuê ruộng đất để sản xuất hàng hóa gắn liền với tiêu thụ sản phẩm.

- Khuyến khích người sản xuất sử dụng các giống có chất lượng cao. Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật của từng giống, gieo trồng đúng thời vụ, chủ động áp dụng các tiến bộ kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sản xuất. Cụ thể:

+ Đậu tương: Sử dụng giống có thời gian sinh trưởng ngắn (<85 ngày) như: ĐT12, Đ8, ĐVN9 chiếm 30% diện tích, gieo đến 10/10; các giống có thời gian sinh trưởng trung bình (85-95 ngày) như: DT84, ĐT26, ĐT51, ĐVN5,... chiếm 70% diện tích, gieo xong trước 30/9.

+ Ngô: Gieo trồng các giống ngô lai F1 năng suất cao, có thời gian sinh trưởng từ 95-115 ngày, như: NK4300, NK6654, LVN4,... Nhóm ngô thực phẩm: Ngô nếp HN88, Wax44, MX10, ngô sinh khối VN5885, VN172, NK7328, NK6253,... nhóm trung ngày gieo xong trước 25/9; nhóm giống ngắn ngày gieo xong trước 5/10.

+ Lạc: Gieo xong trước 30/9, gieo trồng các giống L14, L18, L23, L27,... có thời gian sinh trưởng 105-110 ngày, năng suất cao, kháng bệnh héo xanh vi khuẩn, gỉ sắt, đốm nâu để làm giống cho vụ Xuân năm sau.

+ Khoai lang: Trồng các giống Hoàng Long, KLC3, KL20-209, TV1,... có thời gian sinh trưởng 80-100 ngày; trồng cuối tháng 9 đến 10/10, riêng giống TV1 trồng đến 15/10.

+ Khoai tây: Trồng các giống Solara, Marabel, Bellarosa, Diamon,... có thời gian sinh trưởng 80-90 ngày. Thời vụ trồng từ 15/10 đến 05/11.

+ Rau: Căn cứ vào điều kiện thời tiết thuận lợi và thời điểm thu hoạch để xác định thời gian gieo hạt phù hợp với từng loại rau. Các vùng rau chuyên canh bố trí rải vụ các lúa rau, đặc biệt lưu ý lúa rau giáp vụ gieo cấy lúa xuân. Mở rộng diện tích sản xuất rau an toàn, sản xuất rau theo VietGAP, rau hữu cơ,... Đẩy mạnh liên kết chuỗi trong tiêu thụ sản phẩm.

+ Hoa các loại: Sử dụng các loại giống mới, gieo trồng tập trung để tiện chăm sóc, quản lý và tiêu thụ sản phẩm. Chú ý điều khiển hoa nở và các dịp Lễ, Tết để tăng hiệu quả sản xuất.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn để đảm bảo chất lượng, chủng loại giống, vật tư phục vụ cho sản xuất.

Liên quan đến nhiệm vụ trên, các Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển Thủy lợi: Hà Nội; Sông Đáy, Sông Nhuệ, Mê Linh và Công ty TNHH Một Thành viên thủy lợi Sông Tích: Phối hợp chặt chẽ với các quận, huyện và thị xã Sơn Tây chỉ đạo điều tiết nước, đảm bảo độ ẩm đất, rút nước đệm phù hợp để sau khi thu hoạch lúa mùa là có thể trồng ngay cây vụ đông. Chủ động tiêu úng kịp thời, nhất là cuối tháng 9, đầu tháng 10 khi cây vụ đông đang gieo và mới gieo. Đề phòng hạn giữa và cuối vụ đông làm các cây trồng sinh trưởng không thuận lợi.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội giao Chi cục

Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội: Chỉ đạo các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, nhân viên trồng trọt - BVTV cấp xã chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong tham mưu, hướng dẫn trong chỉ đạo sản xuất cuối vụ Mùa 2020 và tuyên truyền, vận động nông dân triển khai sản xuất vụ đông 2020 theo kế hoạch đã được xây dựng. Thường xuyên nắm vững tiến độ và tình hình sản xuất, tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT để báo cáo UBND thành phố và Bộ Nông nghiệp & PTNT theo quy định. Các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với các địa phương để triển khai tốt sản xuất vụ đông 2020. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, chuyển giao các biện pháp kỹ thuật về giống, phân bón, canh tác, tăng cường cơ giới hóa trong sản xuất như máy làm đất nhằm giảm chi phí, nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng; đảm bảo an toàn thực phẩm và môi trường sinh thái./.

**Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội**

## **ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**



Vừa qua, Đoàn công tác của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai do đại tá Hầu Văn Lý - Phó chánh văn phòng, Phó trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo Ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự (Bộ Công an) làm trưởng đoàn đã có buổi làm việc, kiểm tra về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020 tại thành phố Hà Nội.

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) thành phố Hà Nội cho biết, Hà Nội đã xây dựng kế hoạch, phương án PCTT&TKCN năm 2020 sát với thực tế theo phương châm "4 tại chỗ", đảm bảo sẵn sàng khi có tình huống thiên tai xảy ra. Cụ thể, 26 quận,

huyện, thị xã có đề đã thành lập lực lượng quản lý đề nhân dân với 157 người; 30 quận, huyện, thị xã đã thành lập đội xung kích phòng, chống thiên tai ở cấp xã với tổng số 64.948 người. Tổ chức kiểm kê vật tư dự trữ tại các điểm, kho bãi trên các tuyến đề thuộc Thành phố quản lý. Ban chỉ huy thành phố đã tổ chức 11/30 đoàn kiểm tra công tác PCTT&TKCN tại 11 quận, huyện.

Đoàn kiểm tra đánh giá cao công tác chủ động của thành phố Hà Nội trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19... Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, các thành viên đoàn công tác đề nghị thành phố Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, bồi dưỡng cho người dân kỹ năng ứng phó một số loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn; tăng cường diễn tập xử lý các tình huống thiên tai, sự cố cháy nổ, sập đổ công trình... Bên cạnh đó, có những giải pháp và kế hoạch đầu tư nâng cấp nhằm bảo vệ các hồ thủy lợi xung yếu.

Đoàn công tác ghi nhận 6 đề xuất, kiến nghị của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội để báo cáo cơ quan chức năng xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.../.

**Lưu Phương**

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ MỔ KHẢO SÁT BÒ LAI F1 WAGYU



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa tổ chức mổ khảo sát bò lai F1 Wagyu nhằm đánh giá khả năng tăng trọng và tính thích nghi của giống bò lai Wagyu được chăn nuôi trên địa bàn Hà Nội. Tham dự buổi mổ khảo sát có đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp & PTNT; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Viện Chăn nuôi, Trung tâm nghiên cứu bò và đồng cỏ Ba Vì cùng đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở.

Cá thể bò lai F1 Wagyu được tiến hành mổ khảo sát là bò đực, 24,5 tháng tuổi, được chăn nuôi tại xã Tòng Bạt, huyện Ba Vì, có trọng lượng là 619 kg. Theo quy trình mổ khảo sát, bò để nhịn đói 24 giờ trước khi giết mổ. Việc mổ khảo

sát để xác định tỷ lệ thịt xẻ, tỷ lệ thịt tinh, đánh giá chất lượng thịt thông qua các chỉ tiêu lý hóa của thịt bò lai F1 Wagyu và so sánh với một số giống bò thịt khác đang chăn nuôi hiện nay. Kết quả mổ khảo sát bò lai F1 Wagyu cho thấy: Tỷ lệ thịt xẻ đạt 70,77%, tỷ lệ thịt tinh đạt 48,54%. Đặc biệt, bò lai Wagyu có tỷ lệ xương thấp (4,6%).

Qua kết quả mổ khảo sát, ông Nguyễn Huy Đăng, Phó giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đánh giá, cá thể bò được mổ dù quy trình chăn nuôi chưa được chuẩn nhưng đã biểu hiện có mỡ giắt trong thịt. Sở Nông nghiệp sẽ gửi mẫu sang Viện Dinh dưỡng để kiểm nghiệm chuyên sâu về hàm lượng dinh dưỡng. Trong thời gian tới, mô hình bò lai Wagyu tiếp tục được nhân rộng theo hướng chuyên thịt chất lượng cao. Sở Nông nghiệp & PTNT sẽ chỉ đạo Trung tâm phát triển nông nghiệp lai tạo tinh bò Wagyu và duy trì đàn bò cái nền, xây dựng quy trình chăn nuôi chuẩn về bò sinh sản, bò thịt. Bên cạnh đó, đầu tư xây dựng chuỗi liên kết chăn nuôi trong đó có chăn nuôi bò thịt lai Wagyu./.

**Nguyễn Thúy**

## TẬP TRUNG QUYẾT LIỆT, ĐỒNG BỘ NHÓM GIẢI PHÁP THÚ Y PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRÊN ĐỘNG VẬT

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa tổ chức Hội nghị Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2020. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường chủ trì Hội nghị.

Tại Hội nghị, ông Phạm Văn Đông, Cục trưởng Cục Thú y cho biết, từ đầu năm đến nay, cả nước có 1.008 ổ dịch tả lợn châu Phi; trong đó 531 ổ dịch xảy ra từ cuối năm 2019, 27 ổ dịch phát sinh mới, 450 ổ dịch tái phát tại 44 tỉnh, thành phố, buộc tiêu hủy 43.150 con với khoảng 2.157 tấn. Hiện nay, cả nước có 199 xã thuộc 72 huyện của 19 tỉnh, thành phố có dịch tả lợn châu Phi chưa qua 21 ngày. Cả nước có 98% số xã đã công bố hết dịch, bảo đảm các điều kiện cho chăn nuôi lợn tái đàn, tăng đàn lợn.

Theo ông Phạm Văn Đông, các ổ dịch chỉ xảy ra ở các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không bảo đảm các điều kiện an toàn sinh học. Các hộ chăn nuôi lớn, gia trại, trang trại bảo đảm an toàn sinh học

không để xảy ra dịch bệnh và có tốc độ tăng đàn, tái đàn tốt.

Việc phòng, chống dịch bệnh được thực hiện đồng bộ, quyết liệt theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 20/5/2019 của Ban Bí thư, Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 17/6/2019 của Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Hiện nay, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đang được thực hiện theo Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 7/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi, giai đoạn 2020-2025."

Phát biểu tại hội nghị, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường đánh giá cao nỗ lực của các bộ ngành, địa phương trong việc khống chế dịch bệnh, đặc biệt là dịch tả lợn châu Phi. Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nhấn mạnh,

những tháng cuối năm là thời điểm quyết định cho thắng lợi của ngành nông nghiệp. Mặc dù vậy, nguy cơ xảy ra dịch bệnh rất cao do mật độ đàn và khối lượng đàn chăn nuôi lớn. Cùng với đó, quý 4 thường có khối lượng các sản phẩm chăn nuôi, thủy sản luân chuyển rất lớn nên rủi ro gây ra dịch bệnh lan truyền rất cao. Ngoài ra, biến đổi khí hậu, các yếu tố cực đoan của thời tiết, chăn nuôi nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng lớn cũng là các yếu tố tác động.

Để chủ động ngăn chặn nguy cơ dịch bệnh trên đàn vật nuôi, Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường đề nghị các bộ ngành, địa phương tập trung quyết liệt, đồng bộ nhóm giải pháp thú y trên tất cả nhóm đối tượng. Trong đó, chú trọng phòng là chính, đồng bộ cả hệ thống phải vào cuộc từ khu vực quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và người

dân phải thực hiện nghiêm các quy trình về dịch tễ để đảm bảo giữ được an toàn. Tiêu độc khử trùng phải được coi là biện pháp thường xuyên, hiệu quả. Trong thực hiện, cần chú trọng sử dụng vôi bột, bởi đây là nguyên liệu có chi phí rẻ nhưng thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường đề nghị Cục Thú y nghiên cứu đề án tổng thể vắc xin phòng, chống dịch bệnh động vật. Bên cạnh đó, các địa phương tiếp tục làm tốt công tác khuyến nông, truyền thông về phòng chống dịch bệnh trên động vật. Đặc biệt, cần minh bạch trong thông tin về diễn biến dịch bệnh để tập trung giải pháp khắc phục, triển khai các giải pháp khống chế dịch bệnh.../.

**NT (Theo mard.gov.vn)**

## **KHOẢN BẢO VỆ HƠN 5.160 HA RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẶC DỤNG**

Ban Quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội vừa có báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2020.

Theo báo cáo, năm 2020, Ban Quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội được giao khoán bảo vệ rừng hơn 5.160 ha, trong đó: Huyện Mỹ Đức hơn 3.416 ha rừng đặc dụng và đất lâm nghiệp; huyện Sóc Sơn hơn 1.744 ha rừng phòng hộ, đất lâm nghiệp và đất khác. Về công tác khoán bảo vệ rừng, từ đầu năm đến nay, Ban đã tiến hành ký hợp đồng khoán bảo vệ rừng với 142 hộ và cá nhân trên địa bàn rừng đặc dụng Hương Sơn với diện tích hơn 3.416 ha (năm trên địa giới huyện Mỹ Đức) và 210 hộ cá nhân trên địa bàn rừng phòng hộ Sóc Sơn với diện tích hơn 1.744 ha (năm trên địa giới huyện Sóc Sơn). Chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng tại gốc và cán bộ kỹ thuật phụ trách tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, canh gác, phòng chống cháy rừng, đặc biệt trong mùa lễ hội và mùa hanh khô. Bên cạnh đó, đơn vị đã làm tốt công tác tuyên truyền bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng. Đơn vị đã xây dựng kế hoạch và triển khai việc trực phòng cháy chữa cháy rừng ngoài giờ hành chính, ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ.

Ngoài ra, Ban còn thực hiện các hạng mục kỹ thuật lâm sinh như: hạ cấp vật liệu cháy 30 ha rừng; chăm sóc rừng trồng bằng cây bản địa năm thứ hai với diện tích 50 ha; chăm sóc rừng trồng

nâng cấp năm thứ tư với diện tích 30,26 ha và chăm sóc rừng trồng mới bằng cây bản địa năm thứ tư với diện tích 11,56 ha...

Phát huy những kết quả đạt được, từ nay đến cuối năm 2020, Ban Quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội sẽ tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp. Trong đó, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; tiếp tục chăm sóc rừng trồng và hạ cấp vật liệu cháy rừng theo kế hoạch được giao; tiếp tục đôn đốc, giám sát các thôn thực hiện hỗ trợ phát triển cộng đồng dân cư vùng đệm khu rừng đặc dụng Hương Sơn Hà Nội; xây dựng kế hoạch tiếp nhận diện tích rừng phòng hộ, rừng đặc dụng còn lại trên địa bàn thành phố Hà Nội để quản lý theo quyết định giao nhiệm vụ.

Đối với công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, Ban Quản lý rừng phòng hộ - đặc dụng Hà Nội sẽ làm tốt công tác bảo vệ rừng, tăng cường kiểm tra, kiểm soát các chủ nhận khoán rừng, tăng cường kiểm tra nhóm trực bảo vệ rừng. rà soát lại các hợp đồng giao khoán quản lý bảo vệ rừng. Thu hồi lại diện tích rừng đối với những chủ nhận khoán trông coi rừng do chưa làm hết trách nhiệm còn để xảy ra mức đất trái phép, xây dựng trái phép, khai thác đất trái phép, mất cây rừng.../.

**NT (TH)**

## HƯỚNG DẪN PHÒNG DỊCH BỆNH CHO GÀ MÙA MƯA BÃO

Thời tiết mưa bão ảnh hưởng lớn đến sức khỏe đàn vật nuôi và đàn gia cầm nói riêng vì vậy người chăn nuôi cần chủ động phòng chống dịch bệnh cho đàn gia cầm trước và trong mùa mưa bão.

Khi thời tiết mưa, bão không những gây khan hiếm nguồn thức ăn mà còn dễ phát sinh dịch bệnh trên đàn gia cầm. Mặt khác khi mưa to có thể gây ngập úng cục bộ hoặc lụt trên diện rộng tạo cơ hội phát tán mầm bệnh, gây thiệt hại đến đàn gia cầm.

Vì vậy, người chăn nuôi cần thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết hàng ngày và tăng cường chăm sóc đàn gia cầm trong mùa mưa bão để tăng khả năng chống chịu các tác động bất lợi của thời tiết, hạn chế tối đa rủi ro do mưa bão.

### \* **Biện pháp thực hiện trước mùa mưa bão, lũ lụt.**

- Đảm bảo chuồng trại vững chắc. Tu sửa và chằng chống lại chuồng trại. Mái chuồng cần gia cố để hạn chế tốc mái khi có bão. Kiểm tra rèm che chắn để phòng mưa tạt, gió lùa vào chuồng nuôi.

- Đảm bảo mật độ nuôi phù hợp với số lượng và đặc tính, lứa tuổi của từng giống gà.

- Kiểm tra hệ thống thoát nước thải, nơi chứa chất thải để hạn chế ô nhiễm. Khơi thông cống rãnh, hạn chế úng ngập khi mưa to. Đối với những vùng có nguy cơ ngập lụt, cần tôn cao nền chuồng hoặc làm sàn kê cao và có phương án di dời đàn gà khi ngập lụt.

- Dự trữ nguồn thức ăn cho đàn gia cầm đủ về lượng và đảm bảo về chất. Cần dự trữ thức ăn tinh và thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh đủ cho đàn gia cầm. Thức ăn dự trữ cần bảo quản ở những nơi khô ráo, cao để tránh ẩm mốc và mưa tạt hay ngập.

- Cần lưu ý đảm bảo cung cấp đủ nước sạch cho toàn đàn uống. Dự trữ một số hóa chất khử trùng nước để đủ nước sạch cho gia cầm uống.

- Dự trữ một số vật tư, thuốc thú y cần thiết, vitamin, thuốc trợ sức, trợ lực, men tiêu hóa,... dùng cho đàn gia cầm khi thời tiết bất lợi.

- Tăng cường vệ sinh phòng bệnh cho đàn gia cầm: Áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, ngăn chặn mầm bệnh bên ngoài vào khu vực chăn nuôi để hạn chế phát sinh dịch bệnh. Vệ sinh sạch chuồng nuôi, dụng cụ chăn nuôi. Định kỳ sát trùng trong và ngoài chuồng nuôi để diệt mầm bệnh.

- Chủ động phòng bệnh bằng cách tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin cho vật nuôi trước mùa mưa bão. Đối với đàn gia cầm, cần tiêm vắc-xin phòng bệnh Niu-cát-xơn, Gumboro, cúm gia cầm. Vịt, ngan cần tiêm phòng dịch tả, viêm gan do vi rút, cúm gia

cầm, tụ huyết trùng.

- Chủ động phương án thấp sáng và giữ ấm cho đàn gia cầm: Những ngày mưa bão lớn thường bị mất điện nên người chăn nuôi cần chủ động phương án thấp sáng và sưởi ấm dự phòng như máy phát điện, đèn, xăng dầu, bếp than, bếp trấu, củi... để giữ ấm cho đàn gia cầm nhất là trong giai đoạn từ 1 đến 30 ngày tuổi.

- Đối với những gia đình có đàn gia cầm lớn đã có thể xuất bán thì nên xuất bán nhanh để hạn chế khả năng rủi ro do bão lụt.

### \* **Biện pháp thực hiện trong và sau mưa bão, lũ lụt**

#### - **Vệ chuồng nuôi.**

Thường xuyên kiểm tra chuồng trại chăn nuôi. Tu sửa, tránh để dột nát ẩm ướt, hạn chế tối đa sự tồn tại của mầm bệnh. Di dời đàn gia cầm lên cao nếu có nguy cơ úng ngập. Khi nhiệt độ môi trường xuống thấp cần bổ sung thêm chất độn chuồng hoặc sưởi để giữ ấm cho đàn gà. Kiểm tra cống rãnh thoát nước, nếu bị tắc phải khơi thông ngay, không để nước mưa chảy ngược vào chuồng nuôi.

Thường xuyên quét dọn, vệ sinh chuồng trại, máng ăn, máng uống, các dụng cụ chăn nuôi.

Nước rút đến đâu thì vệ sinh ngay đến đó. Định kỳ 1 – 2 lần/ tuần phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột để tẩy uế chuồng trại và khu vực xung quanh chuồng nuôi. Nên chọn những loại thuốc sát trùng có hoạt phổ rộng và có tác dụng diệt trùng nhanh, hoạt lực kéo dài, ổn định.

#### - **Chăm sóc nuôi dưỡng vật nuôi**

Luôn giữ đàn gia cầm nơi khô ráo, sạch sẽ bằng mọi biện pháp vì gia cầm trong môi trường ẩm ướt, lạnh chân sẽ rất dễ mắc bệnh.

Cung cấp đầy đủ thức ăn sạch, dễ tiêu, đảm bảo chất lượng, phù hợp với từng lứa tuổi của vật nuôi. Đối với gà con ở giai đoạn úm nên sử dụng thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh để đảm bảo đủ dinh dưỡng. Cung cấp đủ nước uống sạch, bổ sung thêm vitamin, khoáng chất, men tiêu hóa... để nâng cao sức đề kháng.

#### \* **Công tác thú y**

- Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin cho đàn gia cầm theo đúng lịch trình phòng bệnh để tăng khả năng miễn dịch cho vật nuôi. Hàng ngày, vệ sinh chuồng nuôi, dụng cụ chăn nuôi sạch sẽ, thu dọn rác thải về đúng nơi quy định và có biện pháp xử lý sát trùng.

- Thường xuyên kiểm tra đàn gia cầm, đặc biệt phát hiện sớm những bất thường trên đàn vật nuôi

như uế oải, ủ rữa, kém ăn; tình trạng sức khỏe đàn gia cầm. Cách ly kịp thời những vật nuôi có biểu hiện khác thường. Khi nghi ngờ gia cầm mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như cúm gia cầm, phải báo ngay cho thú y viên hoặc khuyến nông viên cơ sở để có biện pháp can thiệp kịp thời, tránh lây lan,

bùng phát dịch bệnh. Khi có gia cầm ốm, chết phải đào hố, chôn sâu và rắc vôi bột, tuyệt đối không giết mổ, vận chuyển, bán chạy, vứt xác chết bừa bãi ra môi trường xung quanh./.

**Lê Thị Thu Hiền**

## **CÁCH TRỒNG HOA THIÊN LÝ ĐƠN GIẢN VỪA CÓ RAU ĂN VỪA CÓ BÓNG MÁT, HOA THƠM**

Hoa thiên lý không chỉ là món ăn bổ dưỡng mà còn trị được nhiều chứng bệnh. Không chỉ vậy, cách trồng hoa thiên lý lại rất đơn giản, ai cũng có thể làm được.

Hoa thiên lý hay còn gọi là dạ lý hương, là loại cây thân leo không tua cuốn thường được trồng nhiều ở những nước có khí hậu nhiệt đới. Thiên lý thường được làm giàn để vừa có hoa ăn vừa có bóng mát.

Trong hoa thiên lý rất giàu khoáng chất và vitamin có lợi cho cơ thể như vitamin A, C, B1, B2, sắt, photpho, kẽm.... Hơn nữa, không chỉ có hoa thiên lý mới ăn được mà cả ngọn và lá non của cây cũng đều rất ngon và bổ. Hoa thiên lý có vị ngọt nhẹ và mát, vậy nên vào mùa hè ăn hoa thiên lý sẽ giúp giải nhiệt, phòng ngừa rôm sảy ở trẻ và tăng cường sức đề kháng cho người già,... Bên cạnh đó, cách trồng hoa thiên lý cũng rất đơn giản và không mất quá nhiều công chăm sóc.

### **1. Chuẩn bị**

– Dụng cụ trồng: Thùng xốp hoặc chậu cây có đục lỗ bên dưới, rộng ít nhất 30cm và có độ sâu 60cm,...

– Đất trồng: Đất thịt pha cát

– Phân bón: Phân hoai mục, phân gà, phân trùn quế, vỏ trấu, xơ dừa...

– Cây giống: Chuẩn bị những dây thiên lý bánh tẻ, thân to.

– Túi nilon

### **2. Cách trồng hoa thiên lý**

Cắt dây hoa thiên lý đã chuẩn bị sẵn thành từng đoạn dài khoảng 20-25 cm. Chấm hai đầu dây hoa thiên lý vừa cắt vào hỗn hợp tro bếp hoặc tàn hương trước khi đem đi trồng để chúng không bị chảy nhựa, mất nước.

Sau đó, trộn đất đã chuẩn bị sẵn với phân hoai mục, để khoảng 3 ngày rồi mới tiến hành giâm cành.

Cho đất vào các túi nilon để tạo các bầu đất rồi cắm những cành giống đã chuẩn bị vào đó. Lưu ý, không nên cắm hết cành giống vào trong đất mà nên trừ lại khoảng 2 mắt (khoảng 5cm). Sau đó phun tưới ẩm cho toàn bộ cành đem giâm vào đất.

Đặt các bầu giống ở nơi râm mát, kín gió để kích thích cành đâm rễ và chồi mới. Một tuần sau, các

cành giâm sẽ bắt đầu ra rễ, có chồi non mới từ các đốt trên thân.

Sau khoảng 2 tuần lấy các bầu cây đặt vào chậu, thùng xốp hoặc hố đất, lấp đất lên vun cho chặt gốc, bổ sung rơm rạ, mùn mục, tro trấu phủ quanh gốc dây mới trồng. Sau đó tưới nước cho cây.

Dùng những cọc tre hay gỗ có chiều cao từ 1-1,5m cắm sát gần thân cây thiên lý rồi cột dây vào cọc để giúp dây thiên lý có điểm tựa trong thời gian đầu.

### **3. Chăm sóc**

Khi mới bắt đầu trồng cây vào chậu, cần tưới nước mỗi ngày 2 lần và che phủ tạo bóng râm trong 1 tuần đầu để dây hoa thiên lý hồi sức. Sau đó có thể tưới nước cách 2-3 ngày một lần. Phải đảm bảo giữ độ ẩm cho đất để cây phát triển tốt, đặc biệt là vào giai đoạn cây sắp ra hoa.

Khi trồng hoa thiên lý được 2 tuần thì bón lót cho cây bằng phân hữu cơ, phân trùn quế, phân gà... Cứ 15-20 ngày tiến hành bón 1 đợt.

Sau khi trồng khoảng 20 ngày, cây sẽ mọc rất nhanh, vì vậy cần tiến hành làm giàn cho cây. Có thể làm giàn chữ A hoặc làm giàn như giàn bầu, đậu cove...

Khi dây thiên lý mọc tỏa ra khắp giàn cần chủ động dẫn nhánh trái đều trên mặt giàn để tránh các dây leo chồng chéo lên nhau. Kiểm tra cắt tia bớt các lá già, cành rậm rạp để hạn chế sâu bệnh và rầy rệp gây hại.

Ngoài các loại sâu rệp ra thì cây thiên lý còn có thể mắc bệnh nấm ở trên thân và lá. Để xử lý sâu bệnh hại cây, pha nước vôi và đem quét vào những dây có biểu hiện nấm bệnh.

### **4. Thu hoạch**

Chỉ sau 3 tháng trồng là có thể thu hoạch hoa thiên lý. Khi thu hoạch, nên ngắt hái chùm hoa và lá non vào buổi sáng.

Khi thu hoạch, nên tỉa bớt các lá và ngọn già, gốc chùm hoa già. Nếu trồng tại nhà thì thông thường cây thiên lý sẽ cho thu hoạch 3 ngày một lần. Nếu chăm sóc tốt, hoa thiên lý có thể cho thu hoạch từ 4-6 năm./.

**TX (Theo doanhnghiepv.vn)**

## DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 10 đến ngày 20 tháng 9 năm 2020)

### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Những ngày đầu khu vực chịu ảnh hưởng của rãnh áp thấp có trục qua Bắc Bộ kết hợp hội tụ gió phát triển lên đến 5000m. Những ngày sau, rãnh thấp mờ đi, hội tụ gió suy yếu. Khoảng ngày 18, 19 rãnh thấp có trục qua Bắc Bộ được thiết lập trở lại.

### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 11 - 14: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông, có nơi mưa vừa, mưa to. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 15 - 17: Mây thay đổi, ngày nắng,

đêm có mưa vài nơi. Gió nhẹ.

Những ngày còn lại: Mây thay đổi đến nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông rải rác. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 27.5 - 28.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 33 - 35°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 22 - 24°C.

Lượng mưa phổ biến: 60 - 90mm. Có nơi lớn hơn.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85%.

Tổng số giờ nắng: 30 - 40 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

## TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ, TÁI SỬ DỤNG VÀ GIẢM THIỂU CHẤT THẢI NHỰA

Nhằm tăng cường hiệu quả các hoạt động quản lý, giảm thiểu chất thải nhựa ra môi trường, ngày 20/8/2020 Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 33/CT-TTg về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa.

Chỉ thị nêu rõ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành chỉ thị hoặc kế hoạch giảm thiểu, phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải nhựa trong ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý (hoàn thành trước ngày 30/10/2020), trong đó chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan nhà nước, các đơn vị trực thuộc thực hiện các công việc gương mẫu tích cực đi đầu trong việc giảm thiểu chất thải nhựa, hạn chế tối đa việc sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, không sử dụng băng rôn, khẩu hiệu, chai, cốc, ống hút, bát, đĩa nhựa...dùng một lần tại công sở và trong các hội nghị, hội thảo, cuộc họp, ngày lễ, ngày kỷ niệm và các sự kiện khác, ưu tiên lựa chọn các sản phẩm tái chế, thân thiện với môi trường.

Tiên phong, gương mẫu thực hiện phân loại rác thải tại nguồn ngay tại công sở, bố trí thùng rác để phân loại rác thải tại các cơ quan, đơn vị; chất thải

nhựa và các chất thải khác có thể tái chế không được để lẫn với chất thải hữu cơ, khuyến khích xây dựng và thực hiện các mô hình kiểu mẫu để làm cơ sở nhân rộng cho các cơ quan, đơn vị trong lĩnh vực và địa bàn quản lý.

Thực hiện truyền thông, tập huấn nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về phân loại, thu gom, giảm thiểu chất thải nhựa; phối hợp các tổ chức, cá nhân có liên quan vận động người dân hạn chế hoặc không sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần để bảo vệ môi trường.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng, thực hiện kế hoạch giảm thiểu, thu gom, tái chế chất thải nhựa trong ngành trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản; thực hiện các giải pháp hạn chế sử dụng phao xốp trong ngành thủy sản; xây dựng, thực hiện các giải pháp thu hồi các ngư cụ như lưới, phao bị thất lạc, bỏ quên hoặc thải bỏ trên biển và thu hồi các bao bì thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, chuẩn bị nguồn nguyên liệu cho các sản phẩm thay thế túi nilon khó phân hủy và đồ nhựa dùng một lần dùng để chứa đựng, bảo quản nông sản./.

**Đặng Diệm (tổng hợp)**

# GIẢM THIẾT HẠI TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Vừa qua, Tổng cục Thủy sản đã có văn bản hướng dẫn người nuôi trồng thủy sản một số biện pháp nhằm giảm tác động của nắng nóng, bão, mưa lũ để hạn chế tối đa thiệt hại.

Cụ thể, để giảm tác động của nắng nóng, người nuôi trồng thủy sản cần lưu ý: Giữ mức nước ao từ 1,5 – 2 m. Thường xuyên quạt nước để tránh phân tầng nhiệt độ nước, đảm bảo hàm lượng oxy hòa tan phù hợp với sinh trưởng và phát triển của thủy sản nuôi, nhất là vào sáng sớm và chiều tối; Thường xuyên giám sát môi trường, quan sát hoạt động của thủy sản nuôi. Khi có dấu hiệu bất thường, cần bổ sung nước, tăng cường oxy cho ao nuôi; Có chế độ cho ăn phù hợp. Bổ sung thêm vitamin vào khẩu phần ăn để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi. Chủ động điều chỉnh khẩu phần ăn khi nhiệt độ nước tăng cao (>35°C).

Trước khi có mưa bão: Khẩn trương thu hoạch toàn bộ hoặc thu tủa thủy sản nuôi khi đạt kích cỡ thương phẩm; Nạo vét kênh mương, đặt ống xả tràn, phát quang cành cây quanh bờ ao; Bố trí neo đậu, kiểm tra, gia cố lại hệ thống dây neo, phao lồng; vệ sinh lồng bè thông thoáng; khi cần thiết di chuyển lồng bè vào khu vực kín gió, có dòng chảy nhẹ, độ mặn ổn định (đối với nuôi ven biển). Trường hợp không di chuyển được lồng bè cần che chắn mặt lồng/bè bằng lưới có kích thước mắt lưới phù hợp để hạn chế thủy sản nuôi

thoát ra ngoài; Chuẩn bị các trang thiết bị, hóa chất, nguyên nhiên vật liệu (lưới, đăng chắn, dụng cụ cọc tre, cuốc xẻng, máy phát điện, mô tơ quạt nước, vôi, thuyền, phao cứu sinh...) cần thiết để chủ động gia cố, sửa chữa hệ thống bờ ao, cống, đăng chắn khi có tình huống xấu xảy ra; Chủ động gia cố nhà cửa, trang trại đảm bảo an toàn khi có mưa, bão; Sơ tán lao động về nơi trú ẩn an toàn đảm bảo không có thiệt hại về người.

Sau mưa bão, cần xả bớt nước trên tầng mặt để giảm lượng nước mưa trong ao; tiến hành chạy máy quạt nước, sục khí nhằm hạn chế sự phân tầng nước đối với những ao nuôi thâm canh có mật độ cao; Kiểm tra, xử lý các yếu tố môi trường nước ao, đầm, nơi đặt lồng bè nuôi, đảm bảo các yếu tố môi trường nằm trong giới hạn cho phép. Di chuyển lồng bè đến vùng nuôi có chất lượng nước phù hợp (nếu cần thiết); Bổ sung vitamin hoặc chế phẩm sinh học vào thức ăn để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi; thường xuyên theo dõi sức khỏe của thủy sản nuôi để có biện pháp xử lý kịp thời; Sử dụng thuốc, hóa chất để tiêu độc, khử trùng và xử lý môi trường nước sau khi mưa, bão, lũ tan (nếu bị ô nhiễm); Nếu có thủy sản bị chết cần xử lý theo hướng dẫn của cơ quan quản lý địa phương để tiêu độc, khử trùng và xử lý môi trường nước./

**TX (Theo [thuysanvietnam.com.vn](http://thuysanvietnam.com.vn))**

## TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁM SÁT, QUẢN LÝ MÃ SỐ VÙNG TRỒNG VÀ CƠ SỞ ĐÓNG GÓI PHỤC VỤ XUẤT KHẨU

Thời gian gần đây đã có một số doanh nghiệp sử dụng không đúng mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói thậm chí "mượn", mạo danh mã số của cơ sở khác để hoàn thiện hồ sơ xuất khẩu. Điều này không chỉ gây ra những tác động tiêu cực đối với trái cây đặc biệt là trái xoài của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của trái cây Việt Nam xuất khẩu sang các thị trường khác trên thế giới. Nhằm tăng cường việc quản lý các vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu, Bộ Nông nghiệp & PTNT đã ban hành văn bản số 5841/BNN-BVTV về việc tăng cường công tác giám sát, quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu.

Theo đó, Bộ đề nghị UBND các tỉnh, thành phố

trực thuộc Trung ương tiến hành kiểm tra, đánh giá và rà soát toàn bộ hiện trạng các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số tại địa phương; danh sách vùng trồng, cơ sở đóng gói đã có mã số được thông báo tại địa chỉ website: [www.ppd.gov.vn](http://www.ppd.gov.vn), báo cáo chi tiết kết quả rà soát về Bộ Nông nghiệp và PTNT trước ngày 20/9/2020; giao cơ quan chuyên môn làm đầu mối tiếp nhận, xử lý các nội dung liên quan và kiểm tra, giám sát thường xuyên các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số tại địa phương; cung cấp thông tin về cơ quan đầu mối, cán bộ phụ trách cho Bộ Nông nghiệp và PTNT để triển khai các hoạt động kỹ thuật cụ thể tiếp theo; tăng cường, chủ động giám sát đối với các vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp mã số, không để



xảy ra tình trạng sử dụng mã số không đúng quy định; định kỳ 6 tháng/lần hoặc đột xuất khi có sự việc phát sinh, báo cáo về Bộ Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp làm việc với phía Trung Quốc.

Cục Bảo vệ thực vật chủ trì quản lý, cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói theo yêu cầu của nước nhập khẩu; hướng dẫn địa phương trong việc quản lý, giám sát mã số đã được cấp; tăng cường tập huấn, phổ biến kiến thức cho các tổ chức, cá nhân

và địa phương xuất khẩu về quy định của thị trường nhập khẩu, đặc biệt là Trung Quốc; phối hợp với các địa phương thực hiện giám sát vùng trồng, cơ sở đóng gói trên cơ sở, tiêu chí về cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói theo yêu cầu của nước nhập khẩu; cập nhật kịp thời các thông tin, yêu cầu liên quan đến việc quản lý và sử dụng mã số cho các địa phương.../.

**TX (TH)**

## **SỬ DỤNG ĐỊA DANH “NAM PHƯƠNG TIẾN” ĐỂ ĐĂNG KÝ BẢO HỘ NHÃN HIỆU TẬP THỂ “GẠO HỮU CƠ JAPONICA NAM PHƯƠNG TIẾN”**



UBND TP Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 3895/QĐ-UBND về việc cho phép Hợp tác xã Nông nghiệp Hữu cơ Nam Phương Tiến sử dụng địa danh “Nam Phương Tiến” để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể “Gạo hữu cơ Japonica Nam Phương Tiến - Chương Mỹ - Hà Nội” cho sản phẩm gạo hữu cơ Japonica ở xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Theo đó, UBND TP cho phép Hợp tác xã Nông nghiệp Hữu cơ Nam Phương Tiến được sử dụng địa danh “Nam Phương Tiến”, kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng sản xuất gạo hữu cơ Japonica đã được UBND huyện Chương Mỹ xác

nhận để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể “Gạo hữu cơ Japonica Nam Phương Tiến - Chương Mỹ - Hà Nội” cho sản phẩm gạo hữu cơ Japonica ở xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Hợp tác xã Nông nghiệp Hữu cơ Nam Phương Tiến có trách nhiệm xây dựng bộ công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể: Quy chế quản lý, sử dụng nhãn hiệu tập thể; Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật; Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm; Quy định sử dụng tem nhãn. Tổ chức quản lý việc sử dụng địa danh làm nhãn hiệu tập thể theo đúng quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy chế, quy định, quy trình do Hợp tác xã Nông nghiệp Hữu cơ Nam Phương Tiến ban hành.

Trường hợp địa danh “Nam Phương Tiến” bị sử dụng sai mục đích, không vì lợi ích chung của Hợp tác xã Nông nghiệp Hữu cơ Nam Phương Tiến hoặc trường hợp Gạo hữu cơ Japonica chuyển nhượng sang chủ sở hữu mới hoặc chuyển sang đăng ký bảo hộ “Nhãn hiệu chứng nhận hoặc Chỉ dẫn địa lý”, UBND thành phố Hà Nội có quyền thu hồi quyền sử dụng địa danh đã cho phép theo Quyết định./.

**TX (TH)**

## **PHẦN ĐẦU CÓ THÊM ÍT NHẤT 13 XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI VÀ 10 XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO**

Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới Hà Nội có Báo cáo số 23/BC-VPĐPNTM, về kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2020.

Từ đầu năm đến nay, tuy gặp nhiều điều kiện

không thuận lợi nhưng chương trình xây dựng NTM của Hà Nội đạt được những kết quả rất tích cực. Toàn thành phố đã có 6 huyện (Đan Phượng, Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức, Quốc Oai và Gia Lâm) được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn NTM. Thị xã Sơn Tây đã được Hội đồng

Thẩm định Trung ương hợp, xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2019; có 3 huyện (Thạch Thất, Phúc Thọ, Thường Tín) đã trình Hội đồng Thẩm định Trung ương công nhận đạt chuẩn NTM năm 2020; có 3 huyện (Thanh Oai, Sóc Sơn, Phú Xuyên) đang hoàn thiện hồ sơ trình BCD các Chương trình mục tiêu Quốc gia thành phố Hà Nội bỏ phiếu công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2020.

Trong xây dựng xã NTM và NTM nâng cao, thành phố có 355/382 xã (chiếm 92,9%) được UBND thành phố công nhận đạt chuẩn NTM, 13 xã đã được UBND thành phố công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Trong số 27 xã còn lại chưa đạt chuẩn NTM có 24 xã đạt và cơ bản đạt từ 15-18 tiêu chí, 3 xã đạt và cơ bản đạt từ 11-14 tiêu chí...

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của thành phố cũng đạt những kết quả nổi bật. Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố đã tổ chức rà soát, kiểm tra hồ sơ và đánh giá 301 sản phẩm, trong đó, có 6 sản phẩm tiềm năng 5 sao; 207 sản phẩm 4 sao; 88 sản phẩm 3 sao; đạt 100,3% kế hoạch năm 2019. Năm 2020, tiếp tục triển khai đến các quận, huyện đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm với kế hoạch đề ra đạt 700 sản phẩm được đánh giá,

xếp hạng. Tính đến ngày 18/5/2020, các quận, huyện, thị xã đã đăng ký 875 sản phẩm thuộc 6 nhóm ngành để đánh giá, phân hạng trên địa bàn thành phố. Đến nay, đã có 2 huyện tiến hành đánh giá, phân hạng 54 sản phẩm OCOP (Ba Vì 38 sản phẩm, Chương Mỹ 16 sản phẩm). Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2020, toàn thành phố đánh giá, phân hạng 502 sản phẩm; ước thực hiện cả năm 2020, đánh giá, phân hạng từ 700 sản phẩm trở lên.

Xác định, nhiệm vụ từ nay đến cuối năm 2020 là rất lớn, vì vậy, Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng NTM Nội sẽ tiếp tục tham mưu BCD Chương trình số 02-CTr/TU của Thành ủy về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020" kiểm tra tiến độ, nắm bắt tình hình tháo gỡ khó khăn, hướng dẫn kịp thời tạo điều kiện cho các đơn vị cơ sở tổ chức thực hiện. Phấn đấu đến cuối năm 2020 có ít nhất 4 đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn NTM, có thêm 13 xã đạt chuẩn NTM, 10 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Tham mưu Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP thành phố tổ chức đánh giá công nhận từ 700 sản phẩm trở lên.../.

**TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## THÔNG BÁO TÌNH HÌNH SINH VẬT HẠI LÚA VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

Hiện nay lúa trà sớm chín sấp, trà trung trở bông - chín sữa, trà muộn làm đòng. Thời tiết nắng nóng xen kẽ mưa là điều kiện thuận lợi cho sâu bệnh phát sinh, gây hại trên lúa từ nay đến cuối vụ.

- Chuột: gây hại cục bộ, tỷ lệ trung bình 3-5% số dảnh, cao 10-12% số dảnh, cục bộ >50% số dảnh.

- Sâu đục thân bướm 2 chấm lúa 5 trường thành vũ hóa rộ từ 7-20/9 gây bông bạc rải rác trên trà sớm và trà trung; mật độ trứng trung bình 0,03-0,05 ổ/m<sup>2</sup>, cao 0,2-0,3 ổ/m<sup>2</sup>.

- Bọ rầy: mật độ trung bình 100-300 con/m<sup>2</sup>, cao 700-1000 con/m<sup>2</sup>, cục bộ >2.500 con/m<sup>2</sup>, tuổi 1-3. Thời gian tới bọ rầy tiếp tục gia tăng về mật độ và gây hại mạnh trên trà sớm, trà trung giai đoạn chín sữa - chín sấp.

- Sâu cuốn lá nhỏ: mật độ trung bình 1-3 con/m<sup>2</sup>, cao 7-10 con/m<sup>2</sup>, cục bộ 15-20 con/m<sup>2</sup>; phổ biến tuổi 1-3.

- Bệnh khô vằn: tỷ lệ bệnh trung bình 5-7% số dảnh, cao 15-20% số dảnh, cục bộ >40% số

dảnh; phổ biến cấp 3-5. Bệnh tiếp tục hại tăng từ nay đến cuối vụ.

- Bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn: hại cục bộ, tỷ lệ bệnh trung bình 5-10% số lá, cao 20-25% số lá, cấp 3. Bệnh tiếp tục phát sinh và gây hại từ nay đến cuối vụ sau các đợt mưa giông, trên những giống nhiễm, những diện tích bón thừa đạm.

### Biện pháp phòng trừ:

Tăng cường kiểm tra đồng ruộng; phân loại trà lúa và xác định mật độ sâu, tỷ lệ bệnh trên từng trà lúa tại địa phương để chủ động các biện pháp phòng trừ kịp thời:

- Đối với sâu đục thân: chú ý những diện tích trở muộn nhất vùng, những diện tích trở sau 10/9; tổ chức phun phòng trừ khi lúa bắt đầu trở bông (trở được 1-3% bông) ở những diện tích lúa có mật độ trứng >0,3 ổ/m<sup>2</sup> bằng các loại thuốc có chứa hoạt chất Chlorantraniliprole, Chlorpyrifos,... như: Virtako 40WG, Prevathon® 35WG, Megashield 525EC,...

- Đối với bọ rầy: Tổ chức phun thuốc phòng

trừ bỏ rầy ở những diện tích lúa có mật độ rầy > 3.000 con/m<sup>2</sup> khi rầy chủ yếu ở tuổi 1,2 bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Thiamethoxam, Pymetrozine, Buprofezin,... như Chess 50WG, Winter 635EC, Penaty gold 50EC, Hichespro 50WP, Cheestar 50WG,... Sau khi phun thuốc 2-3 ngày, kiểm tra lại đồng ruộng, nếu thấy mật độ bọ rầy còn cao tiếp tục phun thuốc trừ lần 2.

- Đối với bệnh khô vằn: Phun phòng trừ những diện tích có tỷ lệ bệnh ≥20% số dành bằng một trong các loại thuốc chứa hoạt chất Propiconazole, Difenoconazole, Hexaconazole,... như Nevo 330EC, Tilt super 300EC, Newsuper 330EC, Superone 300EC, Chevin 5SC,...

Chú ý: Phun đủ 25-30 lít nước thuốc đã pha/sào, phun vào buổi sáng sớm hoặc chiều mát./.

**TX (TH)**

## ĐỊA CHỈ XANH:

# GIỚI THIỆU GIỐNG NHÃN CHÍN MUỘN HÀ NỘI



Cây nhãn là cây thứ ba trong bốn loại cây ăn quả chủ lực của Hà Nội với diện tích nhãn gần 2000 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 21.600 tấn. Trong đó, diện tích nhãn chín muộn (HTM1, HTM2) hơn 650 ha, năng suất đạt 19-20 tấn/ha, sản lượng 9.000-10.000 tấn. Giống nhãn chín muộn HTM1, HTM2 có thời gian thu hoạch dài và muộn nhất trong tất cả các giống từ 20/8-25/9 hàng năm, đáp ứng yêu cầu rải vụ thu hoạch và tiêu thụ.

Giống nhãn chín muộn HTM1 có nguồn gốc từ cây nhãn tổ trên 130 tuổi tại xã Đại Thành, huyện Quốc Oai đã được Bộ Nông nghiệp & PTNT công nhận là giống chính thức năm 2011. Đặc điểm của giống nhãn này là sinh trưởng khỏe, lá màu xanh đậm, ít bóng, mép lá lượn sóng, phiến lá rộng, mỏng. Quả hình cầu hơi lệch, màu vàng nâu, vỏ quả mỏng, cùi dày, giòn, nhiều nước, thơm và có màu trắng trong. Khối lượng quả trung bình 11,2-11,5g/quả, tỷ lệ phần ăn được 67%, độ Brix 21,9%, đường tổng số 16,5%. Thời gian thu hoạch từ 20/8-10/9.

Giống nhãn chín muộn HTM2 có nguồn gốc từ cây nhãn tổ có gần 60 năm tuổi tại xã Song Phương, Hoài Đức, đã được Bộ Nông nghiệp & PTNT công nhận là giống chính thức năm 2016. Đặc điểm của giống nhãn này là sinh trưởng khỏe, lá màu xanh nhạt, ít bóng, phiến lá rộng, mỏng. Quả hình cầu, màu vàng sáng, bề mặt vỏ quả hơi sần, vỏ dày, cùi

dày, hơi dai, thơm và có màu trắng đục. Khối lượng quả trung bình 13,5-14,5g/quả, tỷ lệ phần ăn được 68%, độ Brix 20,2%, đường tổng số 14,5%. Thời gian thu hoạch từ 25/8-20/9.

Theo thống kê, nhãn chín muộn Hà Nội tập trung tại 3 vùng gồm: Vùng nhãn ven sông Đáy thuộc huyện Quốc Oai tập trung chủ yếu tại xã Đại Thành, diện tích 165 ha/220 ha toàn huyện, sản lượng ước đạt 2.500-2.850 tấn; Vùng nhãn ven sông Đáy thuộc huyện Hoài Đức, diện tích 146 ha/164 ha toàn huyện, sản lượng ước đạt 2.400- 2.600 tấn tại các xã: An Thượng, Đông Lao, Song Phương...; Huyện Chương Mỹ trồng tập trung tại xã Lam Điền, diện tích đạt 41,7 ha/90 ha toàn huyện, sản lượng ước đạt 800-850 tấn.

Để nâng cao năng suất, chất lượng nhãn chín muộn, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã giao Trung tâm Phát triển nông nghiệp phối hợp với Trung tâm Kiểm dịch thực vật 1 duy trì 2 mã vùng trồng nhãn chín muộn cho 3 xã Song Phương, An Thượng – huyện Hoài Đức và Đại Thành - huyện Quốc Oai. Đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hộ nông dân, chủ vườn trồng nhãn chín muộn thực hiện đúng quy trình, yêu cầu kỹ thuật, để sản phẩm nhãn đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang các thị trường khó tính như Mỹ, châu Âu, Úc...

Năm 2020 là năm nhãn chín muộn được mùa. Sản lượng thu hoạch nhãn chín muộn trên toàn thành phố ước đạt 9.000-10.000 tấn. Để chủ động tìm đầu ra cho sản phẩm, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã giúp bà con kết nối với các doanh nghiệp tiêu thụ, đồng thời, tìm kiếm thị trường xuất khẩu nhãn chín muộn. Bên cạnh đó, Sở cũng tập trung chỉ đạo sản xuất nhãn chín muộn theo quy trình an toàn, sản xuất VietGAP, GlobalGAP và hữu cơ. Tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nhãn trên các website, truyền hình, báo chí,... để mở rộng thị trường tiêu thụ./.

**Nguyễn Thúy**

### TS. NGÔ VĂN VIỄN - NGUYÊN VIỆN TRƯỞNG VIỆN BTVT

**Câu hỏi:** Bệnh panama trên cây chuối có biện pháp xử lý được không? Sử dụng giống nuôi cấy mô trên đất đã bị nhiễm bệnh có cải thiện được không? Xin chuyên gia nói rõ hơn về vấn đề xử lý đất?

**Trả lời:** Bệnh héo vàng trên cây chuối hay còn gọi là bệnh Panama. Nấm này có tên khoa học là *Fusarium oxysporum f.sp. cubense*. Chủng nấm 1 hay race 1 gây hại trên chuối lá (chuối tây), chủng mới có ký hiệu Foc TR4 gây hại trên chuối tiêu. Trước đây bệnh chỉ ghi nhận gây hại trên cây chuối lá (chuối tây), mấy năm gần đây nấm gây bệnh đã xuất hiện chủng mới gọi là Foc TR 4 gây hại trên cây chuối tiêu. Gần đây báo Nông nghiệp Việt Nam có nhiều bài viết cảnh báo về sự nguy hiểm của chủng mới nấm gây bệnh Panama ở nước ta. Biện pháp phòng chống chủ yếu bao gồm: (1) sử dụng giống sạch bệnh tức là giống không mang mầm bệnh; (2) trước khi trồng cần lên luống cao, xây

dựng hệ thống thoát nước trong vườn, bón phân hữu cơ kết hợp với nấm đối kháng *Trichoderma*, *Chaetomium*; (3) khi phát hiện cây bệnh thì đào bỏ cả gốc (củ chuối) và rễ, mang ra khỏi vườn để tiêu hủy. Trước khi trồng lại chỗ cây chuối đã bị bệnh cần xử lý bằng dung dịch đồng sulphat 0,1 % khoảng 20 lít nước thuốc đã pha. Cây chuối nuôi cấy mô là cây không mang mầm bệnh, nhưng trong quá trình trồng trọt cây vẫn có thể bị bệnh và cần tiến hành các biện pháp đã nêu bên trên. Nấm gây bệnh Panama trên chuối thuộc nhóm nấm tồn tại rất lâu trong đất và rất khó phòng chống. Khi cây chuối bị bệnh thì chỉ có đào bỏ cây bệnh kể cả các cây con của khóm chuối bị bệnh, tuyệt đối không dùng cây con ở khóm chuối đã bị bệnh làm cây giống và đồng thời không nên dùng bất cứ loại thuốc trừ bệnh nào phun cho cây vì không có hiệu quả./.

## GUỒNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

### HỘ NÔNG DÂN LÀM GIÀU SAU DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

Năm 2019 được coi là năm thiệt hại nặng nề đối với ngành chăn nuôi khi bệnh dịch tả lợn châu Phi liên tiếp xảy ra, khiến tổng số đàn lợn trên toàn huyện Quốc Oai giảm mạnh, gây thiệt hại lớn đến kinh tế hộ gia đình. Có những trang trại lợn hầu như không còn bóng dáng một con nào, khiến cho nông dân, chủ trang trại rơi vào cảnh khốn cùng. Nhưng có một người nông dân đã đứng vững trước giông bão của đại dịch chăn nuôi. Anh là Nguyễn Đình Kế (thôn Thố Trụ, xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai).

Trong đợt dịch tả lợn châu Phi năm 2019, anh Kế đã không bị một tổn thất nào, tổng đàn lợn của anh có 150 con, trong đó 25 con lợn nái, 125 con lợn thịt đang sinh trưởng phát triển khỏe mạnh nhờ cách phòng bệnh, sát khuẩn chuồng nuôi cực kỳ nghiêm ngặt, nội bất xuất ngoại bất nhập. Khi được hỏi về tâm lý của anh ra sao khi mà xung quanh các trang trại khác thông báo lợn bị dịch, cần lấy mẫu và đem đi tiêu hủy. Anh cho biết, đứng trước một đại dịch lớn như vậy, tâm lý rất lo lắng khi mà gia đình đang nuôi tương đối nhiều lợn, nếu chẳng may mà bị dịch thì coi như sạt nghiệp, tổn thất vô cùng lớn.

Anh tâm sự, gia đình anh bắt đầu làm kinh tế trang trại từ năm 2004, với diện tích chuồng là 1.000m<sup>2</sup> chủ yếu là chăn nuôi lợn. Lúc đó kinh tế khó khăn, vốn ban đầu chưa có nhiều nên chỉ chăn nuôi với quy mô nhỏ, chuồng chưa khép kín. Nhưng

dần dần tích lũy được kinh nghiệm, việc chăn nuôi thuận lợi, anh được đi thăm quan các mô hình nuôi lợn nái, lợn thịt tập trung với quy mô lớn do trạm Khuyến nông huyện tổ chức. Với sự đam mê làm giàu, kết hợp với nguồn vốn 200 triệu đồng vay từ quỹ Khuyến nông, anh quyết tâm đầu tư mở rộng quy mô chuồng nuôi với diện tích 3.400m<sup>2</sup>, hoàn toàn được đầu tư khép kín và tăng số lượng 25 con lợn nái, 125 con lợn thịt. Thật may mắn khi sóng gió đại dịch đi qua mà đàn lợn của anh vẫn trụ lại được. Nguồn cung ít, trong khi nhu cầu của người dân thì nhiều, giá lợn hơi có xu hướng tăng mạnh, vậy là anh như trúng số độc đắc khi mà doanh số xuất chuồng đạt 850 triệu đồng. Đàn lợn nái khi ấy rất hiếm để phục vụ nhu cầu tái đàn, lúc ấy giá lợn xách tai khoảng 2-2,2 triệu đồng/con. Tổng doanh thu đạt trên 1,2 tỷ đồng, sau khi đối trừ các chi phí gia đình anh lãi 500 triệu đồng.

Có được thành quả như ngày hôm nay là nhờ nỗ lực của bản thân, sự giúp sức của cán bộ Trạm Khuyến nông đã giúp gia đình anh vượt qua được dịch bệnh, vươn lên làm giàu. Anh Kế cũng sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp phòng bệnh dịch tả lợn châu Phi cho các hộ chăn nuôi để giảm thiệt hại về kinh tế cho người nuôi lợn./.

**Hoàng Thị Lai**

**Đối với mặt hàng lương thực:** 8 tháng năm 2020, trong khi nhiều nông sản chịu cảnh xuất khẩu sụt giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh thì mặt hàng gạo lại lợi ngược dòng, mang về 2,2 tỷ USD với gần 4,5 triệu tấn, tăng 10,4% về trị giá và giảm 1,7% về lượng so với cùng kỳ 2019. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), trong lịch sử 30 năm xuất khẩu gạo, đây là lần đầu tiên gạo Việt Nam có giá xuất ngang ngửa với gạo Thái Lan, thậm chí bỏ xa gạo Thái Lan loại 5% tẩm đến 20 USD/tấn. Các doanh nghiệp xuất khẩu gạo Việt Nam cho biết, sở dĩ gạo trong nước đang được các nhà nhập khẩu thu mua với giá cao do chất lượng gạo Việt Nam đã được cải thiện.

Việc bán lẻ các mặt hàng gạo tại các đại lý và các chợ vẫn duy trì ổn định, phổ biến ở các mức như sau: Gạo tám Thái có giá từ 18.000 – 22.000 đ/kg, gạo J02 dao động từ 17.000 - 18.000 đ/kg, gạo Xi dẻo phổ biến từ 13.000 – 14.000 đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 28.000 - 33.000 đ/kg. Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng đậu đỗ cũng dao động như sau: Đậu xanh có vỏ giá từ 45.000 - 48.000 đ/kg, đậu đen 57.000 –60.000 đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 – 65.000 đ/kg, lạc nhân vẫn dao động quanh mức từ 55.000 - 60.000 đ/kg.

**Đối với các mặt hàng thực phẩm:** Hiện nay, giá thịt lợn hơi trên thị trường giảm tới 20.000 đồng/kg so với thời điểm cao nhất là tháng 6-2020 (gần 100.000 đ/kg). Đây là tín hiệu tích cực và ngành Nông nghiệp hy vọng với tốc độ tái đàn, tăng đàn lợn như hiện nay, cùng với nguồn thịt nhập khẩu, cuối quý III, đầu quý IV-2020 sẽ bảo đảm nguồn cung thịt lợn và giá thịt lợn hơi sẽ về mức hợp lý. Hiện nay, giá thịt lợn hơi ở miền Bắc nói chung và tại Hà Nội

nói riêng dao động từ 74.000 - 76.000 đ/kg.

Bên cạnh đó, giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn tại các chợ cũng có chiều hướng giảm nhẹ. Thịt mỡ sẵn dao động từ 140.000 – 150.000 đ/kg, thịt ba chỉ giá 150.000 – 160.000 đ/kg, xương sườn có giá từ 150.000 – 160.000 đ/kg. Đối với các mặt hàng gia cầm, trong tuần qua giá vịt hơi đã tăng nhẹ đạt giá từ 36.000 - 38.000 đ/kg; giá gà ta hơi giữ ổn định dao động từ 100.000 – 110.000 đ/kg; giá ngan thịt bán buôn tại trại đạt từ 50.000 - 52.000 đ/kg, tùy loại trống, mái; giá gà thịt công nghiệp lông trắng bán ra tại trại loại 1 mới được giá 35.000 - 40.000 đ/kg; loại gà dưới 3kg/con chỉ bán được giá từ 25.000 - 30.000 đ/kg. Giá gà thịt công nghiệp thịt sẵn cả con bán ở mức dưới 60.000 đ/kg.

**Đối với các mặt hàng rau, củ, quả:** Giá bán lẻ các mặt hàng rau xanh tại các chợ duy trì ổn định. Rau cải mớ, cải ngọt có giá từ 20.000 – 25.000 đ/kg, Rau muống, rau mùng tơi, rau ngót có giá 4.000 – 5.000 đ/mớ, cà chua có giá từ 20.000 – 25.000 đ/kg, khoai tây giá 18.000 – 20.000 đ/kg, bí đao giá từ 12.000 – 15.000 đ/kg, ... Bên cạnh các mặt hàng rau, củ, các mặt hàng trái cây cũng duy trì ở mức ổn định. Cụ thể, cam sành loại 1 có giá 48.000 - 50.000 đ/kg, quýt Sài Gòn loại 1 có giá 40.000 -45.000 đ/kg, thanh long 30.000 - 35.000 đ/kg; na 30.000 - 35.000 đ/kg.

**Về vật tư nông nghiệp:** Giá bán lẻ các mặt hàng phân bón tại các đại lý vẫn duy trì ổn định như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

**TX (TH)**

**\* Thị trường thế giới**

**XUẤT KHẨU THỦY SẢN SANG EU THÁNG 8 TĂNG 10%**

Mặc dù làn sóng thứ 2 của dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến phức tạp, nhưng theo VASEP xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường EU đang có nhiều dấu hiệu lạc quan, một phần do tác động tích cực của EVFTA.

Thống kê sơ bộ cho thấy, số lượng đơn hàng thủy sản xuất sang thị trường EU từ đầu tháng 8/2020 đến nay tăng khoảng 10% so tháng 7/2020, chủ yếu tập trung vào các mặt hàng lợi thế của Việt Nam là tôm và mực.

Ông Trần Văn Lĩnh, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước, cho biết đến thời

điểm hiện tại, Công ty đã xuất khẩu 3.000 tấn tôm và các sản phẩm chế biến từ tôm qua EU với trị giá khoảng 31 triệu USD, tăng lần lượt 8% về lượng và 6% về giá trị so cùng kỳ năm 2019.

Đại diện Công ty CP Thủy sản Ngọc Xuân chia sẻ, gần đây khách hàng tại EU đã bắt đầu đàm phán đơn hàng trở lại với Công ty. Kể từ tháng 7 tới nay, bình quân mỗi tháng Công ty xuất khẩu khoảng 100 tấn thủy sản các loại vào thị trường này. Đây là tín hiệu tích cực để doanh nghiệp phục hồi trở lại sau thời gian dài bị hoãn, hủy hợp đồng./.

**TX (Theo thuy-sanvietnam.com.vn)**

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 08 tháng 9 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
<b>I</b>												
<b>GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI</b>												
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.000	8.000	7.000	7.000	8.000	7.000	8.000		7.800	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500	11.000	11.000	12.500	11.000	12.000	12.000	12.500	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	16.000	15.000	14.000	15.000	14.500	16.000	15.000	15.500	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	12.500	13.000		13.000	11.000	13.000	12.000	13.000	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	16.500	18.000	17.000	17.000	17.000	16.000	17.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	19.000	17.000	18.000	20.000	16.000	17.000		18.000	17.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	20.000	19.000	20.000	20.000	17.000	18.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	27.000	27.000	26.000	25.000	27.000	26.000	28.000	26.000		26.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		32.000	30.000	30.000		34.000		30.000	32.000	32.000
10	Đậu tương	loại 1		28.000		27.000	22.000		30.000	30.000	30.000	28.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	50.000	50.000	50.000	46.000	45.000	42.000	50.000		45.000	50.000
12	Lạc nhân	loại 1	60.000	55.000	60.000	55.000	50.000	52.000	60.000	50.000	50.000	55.000
13	Đậu đen	loại 1	60.000	60.000	60.000	50.000	50.000		55.000	55.000		50.000
14	Ngô hạt		6.800		7.000	6.500	6.400	6.700	7.000		6.800	7.000
<b>II</b>												
<b>GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI</b>												
TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	8.000	8.500	8.200	8.500	8.000	9.000	10.000	9.000	8.500	8.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	5.000	5.000	4.800	4.200		4.300	5.000	5.000	4.500	4.500
3	Kali	Loại 1	10.000	9.500	8.700	9.000	8.500	9.000	10.000		9.000	9.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	3.500	5.000	3.500	3.800	3.100	3.300	4.500		3.800	3.500

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 08 tháng 9 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
1	Thịt lợn móng sẵn	loại 1	130.000	140.000	140.000	140.000	140.000	130.000	150.000	140.000	140.000	140.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	150.000	160.000	150.000	150.000	150.000	140.000	160.000	150.000	150.000	150.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	160.000	160.000	160.000	150.000	160.000	140.000	160.000	160.000	150.000	150.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	280.000	260.000	260.000	260.000	250.000	280.000	260.000	260.000	270.000
5	Thịt bò móng	loại 1	260.000	250.000	250.000	250.000	250.000	240.000	260.000	250.000	240.000	250.000
6	Gà ta hơi	loại 1	100.000	110.000	100.000		100.000	100.000	120.000	120.000	110.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	130.000	140.000	130.000	110.000	150.000	150.000	160.000	150.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	45.000	45.000	40.000	40.000	36.000	35.000	45.000			40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	60.000	65.000	60.000	65.000	52.000	65.000	60.000	60.000	65.000
10	Vịt hơi	loại 1		40.000	40.000	38.000	42.000	37.000	45.000	45.000		45.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1		70.000	65.000	60.000	70.000	55.000	70.000	70.000	65.000	70.000
12	Ngan hơi	loại 1	50.000	55.000	55.000	55.000	55.000	50.000		55.000	60.000	52.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1		75.000	70.000	75.000	75.000	72.000	80.000	75.000	75.000	75.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	60.000	50.000	50.000	65.000	55.000		60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	65.000	60.000	60.000	70.000	60.000			70.000	70.000
16	Cá quả	loại 1	100.000	150.000		120.000	110.000	100.000	130.000	100.000	110.000	110.000
17	Ngao	loại 1	18.000	20.000	18.000	18.000	20.000	16.000	20.000	20.000	20.000	20.000
18	Tôm sú	loại 1		480.000	550.000		500.000	400.000	450.000		400.000	450.000
19	Cua đồng	loại 1	200.000	200.000	150.000	200.000	150.000	150.000	200.000	150.000	200.000	180.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 08 tháng 9 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đa Phương	Chợ vôi Thường tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	35.000	45.000	35.000	35.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000
2	Dứa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	20.000	15.000	15.000	15.000	18.000	18.000	15.000	18.000	16.000
3	Thanh long	loại 1		35.000	35.000	30.000	30.000	30.000	25.000	30.000	30.000	
4	Mận hậu	loại 1	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000		30.000
5	Dứa (quả)	loại 1	10.000	10.000	8.000	8.000	8.000	8.000	12.000	10.000	8.000	10.000
6	Dứa vàng	loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000		30.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000	30.000	40.000	40.000	40.000	40.000
8	Nhãn	Loại 1	20.000	25.000	25.000	20.000	15.000	20.000	25.000	20.000		20.000
9	Dứa lê	loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000
10	Na	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
11	Cà chua	loại 1	20.000	20.000	20.000	20.000	22.000	18.000	20.000	20.000	20.000	18.000
12	Bí đao	loại 1	15.000	15.000	15.000	15.000	12.000	12.000	15.000	15.000	12.000	12.000
13	Khoai tây	loại 1	15.000	20.000	15.000	20.000	16.000	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000
14	Mướp đắng	loại 1	13.000	15.000	15.000	13.000	14.000	12.000	15.000	15.000	15.000	14.000
15	Mướp hương	loại 1	13.000	15.000	12.000	10.000	13.000	10.000	15.000	12.000		12.000
16	Rau ngót (mớ)	loại 1	3.000	5.000	5.000	4.000	3.000	5.000	4.000	6.000	5.000	4.000
17	Dứa chuột	loại 1	12.000	15.000	15.000	15.000	15.000	10.000		12.000	12.000	10.000
18	Bí đỏ	loại 1	10.000	12.000	10.000	12.000	10.000	13.000	14.000		12.000	12.000
19	Rau muống mớ	loại 1	4.000	5.000	4.000	3.000	3.000	4.000	5.000	5.000	4.000	4.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	1.000	6.000	5.000	6.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	4.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	25.000	30.000	35.000	35.000	35.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	3.000	5.000	4.000	4.000	4.000	3.000	4.000	5.000	5.000	5.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 08 tháng 9 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Hòa Bình	Thái Nguyên	Thái Bình
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.500	7.200	7.000
2	Gạo Xi 23	loại 1	13.000	12.500	12.000
3	Đậu t-ương	loại 1	29.000	30.000	28.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	50.000	50.000	55.000
5	Lạc nhân	loại 1	55.000	55.000	60.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	75.000	76.000	75.000
8	Thịt ba chỉ	loại 1	150.000	155.000	150.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	70.000	70.000	70.000
10	Gà ta hơi	loại 1	100.000	110.000	110.000
11	Ngan hơi	loại 1	52.000	50.000	55.000
12	Vịt hơi	loại 1	38.000	37.000	37.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	280.000	270.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.500	3.500	3.500
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	6.000	6.000	6.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	480.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	110.000	100.000	110.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 08 tháng 9 năm 2020

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Hòa Bình	Thái Nguyên	Thái Bình
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	18.000	17.000	18.000
2	Nhãn	loại 1	20.000	25.000	20.000
3	Cam sành	loại 1	40.000	45.000	45.000
4	Dưa vàng	loại 1	30.000	30.000	30.000
5	Na	loại 1	40.000	35.000	40.000
6	Chanh (quả tươi)	loại 1	20.000	20.000	20.000
7	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Cà chua	loại 1	20.000	20.000	20.000
9	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
10	Khoai tây	loại 1	17.000	18.000	18.000
11	Mướp hương	loại 1	15.000	14.000	15.000
12	Mướp đắng	loại 1	12.000	12.000	13.000
13	Bí đao	loại 1	18.000	16.000	16.000
14	Dưa chuột	loại 1	14.000	13.000	13.000
15	Tỏi ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Hành củ ta khô	loại 1	70.000	70.000	70.000

## DỰ BÁO

### NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Dược phẩm Well Pharm Việt Nam Đại diện: Nguyễn Thị Bích Quyên	Số 52, tiểu khu 6, ngõ 27 đường Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0983.219.488	Chuyên kinh doanh trái cây tươi; Đóng gói quả sấy dẻo, trà atiso, cao atiso. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
2	Công ty TNHH Hạt giống và nông sản Năm Sao Đại diện: Đoàn Thế Hùng	Thôn Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0977.893.399	Chuyên kinh doanh rau, củ, trái cây, gạo. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
3	Công ty cổ phần chế biến nông sản Đông Nam Á Đại diện: Ngô Văn Mạnh	Số 211, ngõ 95, phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội ĐT: 0972.524.286	Chuyên sơ chế rau, củ; Kinh doanh rau, củ, trái cây, trứng gia cầm, nông, lâm, sản khô. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
4	Công ty TNHH Thương mại xuất nhập khẩu VNT Việt Nam Đại diện: Văn Thị Vân	Số 9-A3 ngõ 168, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội ĐT: 0948.082.142	Chuyên kinh doanh trái cây; Đóng gói trái cây khô. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	<p>Công ty TNHH Đầu tư và Sản xuất Thực phẩm Fresh Food Việt Nam</p> <p>Đại diện: Đào Văn Hiệp</p>	<p>Thôn Lý Nhân, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, Hà Nội</p> <p>ĐT: 0912.655.792</p>	<p>Chuyên kinh doanh rau, củ, thịt gia súc, gia cầm, thủy sản đông lạnh. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p>
2	<p>Công ty cổ phần Thực phẩm Minh Bạch TRF</p> <p>Đại diện: Nguyễn Nghĩa</p>	<p>Số 17 BT4-1 Khu đô thị Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội</p> <p>ĐT: 0903.448.878</p>	<p>Chuyên kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, thủy sản đông lạnh. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p>
3	<p>Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Happifarm</p> <p>Đại diện: Đặng Kim Dung</p>	<p>Tầng 1, tòa nhà N09B2, phố Thành Thái, KĐT mới Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội</p> <p>ĐT: 0947.572.222</p>	<p>Chuyên kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, rau, củ, quả, thủy sản đông lạnh. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p>
4	<p>Công ty cổ phần Zin food Việt Nam</p> <p>Đại diện: Nguyễn Thuận Nam</p>	<p>TT10-39 Khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, Hà Nội</p> <p>ĐT: 0327.003.003</p>	<p>Chuyên kinh doanh thịt gia súc, gia cầm đông lạnh, thủy sản đông lạnh. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p>

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh phân bón Phúc Dịu Đại diện: Nguyễn Thị Phúc	Khu 3, thôn Yên Bài, xã Tự Lập, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0349.443.315	Chuyên kinh doanh phân bón. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.
2	Hộ kinh doanh phân bón Lương Đạt Đại diện: Lương Văn Đạt	Xóm 4, thôn Đông Cao, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0979.229.995	Chuyên kinh doanh phân bón. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.
3	Cửa hàng kinh doanh phân bón Đại diện: Vương Duy Thạch	Xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0398.491.172	Chuyên kinh doanh phân bón. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.
4	Cửa hàng kinh doanh phân bón Đại diện: Nguyễn Thị An	Đội 5, thôn Phù Trì, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0943.480.837	Chuyên kinh doanh phân bón. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Đỗ Thị Cam	Xóm 1, xã Chương Dương, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0973.284.783	Chuyên chăn nuôi bò, vịt, cá phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Bắc	Thôn Ba Lãng, xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0364.910.198	Chuyên bán vịt, cá thương phẩm phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thị Khuyên	Xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0982.698.316	Chuyên bán gà ta phục vụ khu vực thị xã Sơn Tây và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Dậu	Xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0386.393.353	Chuyên bán gà ta phục vụ khu vực thị xã Sơn Tây và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh lụa Đại diện: Nguyễn Văn Chiến	Số 1, ngõ 8 Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0989.368.055	Chuyên kinh doanh lụa, quần áo. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Hộ kinh doanh lụa Đại diện: Hà Thị Hương	Kiot dịch vụ Phố Lụa, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội ĐT: 0918.407.699	Chuyên kinh doanh lụa, quần áo. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Cơ sở sản xuất gốm sứ Đại diện: Nguyễn Thị Thủy	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT:0243.874.0278	Kinh doanh sản phẩm đồ gốm sứ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Công ty TNHH Gốm sứ Phùng Gia Đại diện: Phạm Thu Trang	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm. Hà Nội ĐT:0982.759.986	Kinh doanh sản phẩm đồ gốm sứ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở kinh doanh chè Đại diện: Ngô Văn Dũng	Xóm Đồng Kiệm, xã Phúc Xuân, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0975.969.442	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
2	Cơ sở kinh doanh chè Đại diện: Lê Văn Toán	Xóm Hồng Thái 2, xã Tân Cương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0986.424.259	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
3	Cơ sở kinh doanh rau an toàn Đại diện: Tổng Viết Vinh	Xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình ĐT: 0911.622.169	Chuyên cung cấp các loại quả (táo, ổi, cà chua, dưa leo, lê, kim hoàng hậu), rau (su hào, cà rốt, súp lơ xanh, cải bắp, cải thảo, cải ngọt, rau muống, mồng tơi, dền). Sản phẩm đã được chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
4	Công ty TNHH Nông ng- hiệp sạch Ninh Thăng Đại diện: Phạm Ngọc Hiếu	Thung Chẽ Bèo, thôn Khả Lương, xã Ninh Thăng, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình ĐT: 0904.090.899	Chuyên cung cấp giống cây trồng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.